

Số: 481/2017/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 670/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Vũ Phước Huy D, sinh năm 1975; HKTT: 511/12 Nguyễn Oanh, phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 3/330 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Liên T, sinh năm 1973; HKTT: 3/330 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Vũ Phước Huy D và bà Trần Thị Liên T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Phước Huy D và bà Trần Thị Liên T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Vũ Phước Ý N, sinh ngày 01/02/2002 cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của ông D cấp dưỡng nuôi con

hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2017.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Vũ Phước Huy D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng được khấu trừ toàn bộ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015426 ngày 19/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND P. T, Tx. T. T. Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Thiệu Văn Kết Em